

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh P**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số 89/5 đường N, Phường H, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Phạm Chí T**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 59/3 tổ B, ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị T**, sinh năm 1959.

Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số 7D7 đường H, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Huỳnh Thị T và ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thanh P số tiền 73.750.000 đồng (Bảy mươi ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Thời gian thực hiện vào ngày 31/3/2019.

Kể từ ngày 31/3/2019 cho đến khi thi hành án xong số tiền trên, hàng tháng ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**3. Về án phí:** Bà Nguyễn Thị Thanh P chịu  $\frac{1}{2}$  án phí dân sự là 921.875 đồng. Bà Phụng đã nộp tạm ứng số tiền 1.843.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012001

ngày 08/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên hoàn lại cho bà P số tiền 921.875 đồng.

Bà Huỳnh Thị T và ông Nguyễn Văn H chịu  $\frac{1}{2}$  án phí dân sự sơ thẩm là 921.875 đồng.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Tp. Mỹ Tho;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Kim Thủy**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:**

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

## **BIÊN BẢN HÒA GIẢI**

Hồi ..... giờ..... phút ....., ngày 27 tháng 03 năm 2017

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 50/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 03 năm 2017.

### **I. Những người tiến hành tố tụng:**

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà **Phạm Thị Kim Thủy**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà **Đỗ Ngọc Yến Oanh**

### **II. Những người tham gia phiên họp**

- Nguyên đơn: Ông Đào Quang Huyền, sinh năm 1954

Địa chỉ: 299/2/7 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đỗ Văn Hùng, sinh năm 1956

Địa chỉ: tổ 14, ấp Thới Thạnh, xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

### **PHẦN THỬ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI**

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

### **Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Ông Đào Quang Huyền trình bày: Vào năm 2016, ông có cho ông Đỗ Văn Hùng mượn số tiền là 30.000.000 đồng, đến ngày 03/12/2016 hai bên cùng tổng kết thì ông Hùng còn nợ lại ông số tiền 9.500.000 đồng, không có lãi suất, thỏa thuận mỗi tháng trả 3.000.000 đồng, kể từ khi mượn cho đến nay ông Hùng không trả cho ông số tiền nào cả. Nay ông yêu cầu ông Hùng trả cho ông số tiền 9.500.000 đồng một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Ông Đỗ Văn Hùng trình bày: Vào năm 2014, gia đình tôi và ông Huyền có làm ăn qua lại trong việc mua bán nấm linh chi. Ông Huyền có mua cho gia đình tôi cái giường ngủ, 01 cái nệm và 01 tủ đựng quần áo bằng nhựa với tổng số tiền là 3.450.000 đồng. Do chỗ làm ăn thân thiết, ông Huyền thường ở lại qua đêm nên tôi nghĩ ông Huyền mua những vật dụng trên để tiện sử dụng nên tôi đồng ý nhận. Ông Huyền có bán lại cho tôi 01 chiếc xe Honda hiệu HOFE II, biển số 51FC 3941 với giá 5.000.0000 đồng. Số tiền mua xe này tôi chưa trả cho ông Huyền. Tôi và ông Huyền có thỏa thuận đến khoảng tháng 5,6/2017 ông Huyền sẽ bắt 1 hoặc 2 con dê của tôi đang nuôi để trừ nợ, nhưng chưa đến thời điểm thỏa thuận thì ông đã đòi tiền. Về biên nhận ghi nh65n nợ 9.500.000 đồng là do tôi làm chưa tìm được các hóa đơn mua tủ, giường nệm nên mới ký. Số tiền tôi nợ ông Huyền là 8.450.000 đồng. Tôi đồng ý trả cho ông Huyền số tiền 8.450.000 đồng. Trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

### **NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ**

### **THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT**

.....

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU  
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI <sup>(6)</sup>**

.....

.....

Phiên họp kết thúc vào hồi....giờ.... phút, ngày 20 tháng 03 năm 2017

**CÁC ĐƯƠNG SỰ  
THAM GIA PHIÊN HỌP**

**THƯ KÝ TÒA ÁN  
GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**